

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẦU GIẤY
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 123/2017/HSST
Ngày: 18 / 7 / 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà Nguyễn Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân : 1/ Bà Vũ Mỹ Thuần

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

2/ Ông Ngô Văn Minh

Nghề nghiệp: Phó Chủ tịch HĐND phường Nghĩa Đô.

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà : Bà Lê Thị Thúy Quỳnh - Cán bộ tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Đại diện VKSND quận Cầu Giấy tham gia phiên toà: Ông Nghiêm Đình Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2017 tại Nhà văn hóa Xóm Tháp, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2017/TLST - HS ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

ĐẶNG VIỆT D - Sinh năm 1986. Cư trú tại: Số x phố C, phường C, quận H, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Xe ôm. Trình độ văn hoá: 12/12. Con ông: Đặng Việt T và con bà Trang Thị B. Vợ là Trần Phương A và 01 con 1 tuổi. Tiền án, tiền sự: 1 tiền án. Ngày 18/5/2010 Tòa án quận Hoàn Kiếm xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 19/10/2011, đã thi hành xong phần án phí (đã xóa). Theo danh chỉ bản số 91 ngày 13/3/2017 của công an quận Cầu Giấy; Bắt quả tang ngày 10/3/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội, số giam : 1952P1/2. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1987; Đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Thôn D, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang. Hiện trú tại: Số x ngách x/337 phố D, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 10/3/2017, tổ công tác Công an phường D đang làm nhiệm vụ trước công Công viên NĐ quận C, thành phố Hà Nội thì phát hiện Đặng Việt D và Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra và phát hiện D

đang cầm trong tay trái 02 gói nhỏ, gồm 01 gói nilon màu đỏ và 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng. Tổ công tác đã lập biên bản, thu giữ tang vật và đưa cả D và T về trụ sở công an giải quyết.

Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ của D 01 xe máy Honda Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 35H1- 9978, 01 điện thoại di động Nokia 6270 màu nâu đen có sim số 0936313936 và số tiền 55.000 đồng; Thu giữ của T 01 điện thoại 110i màu đen trắng lắp sim số 0926242027 và số tiền 400.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 2826/KLGD-PC54 ngày 11/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: 01 gói nilon màu đỏ và 01 gói giấy bạc màu trắng thu giữ của Đặng Viết D là ma túy loại Heroin có tổng trọng lượng 0,336 gam.

Tại cơ quan công an Đặng Viết D và Nguyễn Văn T khai nhận: Do cùng nghiện ma túy nên quen biết nhau. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 10/3/2017, T gọi điện cho D hỏi mua 400.000 đồng heroin. D đồng ý, hẹn T chờ trước cổng Công viên ND. D đi xe máy đến Bến xe Giáp Bát, mua của người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy heroin với giá 200.000 đồng. D cầm 2 gói ma túy trong tay và đi đến chỗ hẹn với T. Khi D đang chuẩn bị giao ma túy thì bị tổ công tác công an phường D kiểm tra và bắt giữ cùng tang vật.

Đối với Nguyễn Văn T là đối tượng nghiện ma túy, hỏi mua để sử dụng nhưng chưa nhận được ma túy nên cơ quan điều tra đã thông báo cho địa phương và gia đình để quản lý, giáo dục.

Đối với đối tượng bán ma túy cho D, bị cáo khai không biết địa chỉ và tên tuổi cụ thể nên không xác định được, do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu đỏ đen biển kiểm soát 35H1- 9978 D khai mượn của một người quen tên Tuấn, cũng làm xe ôm với D trước cổng Bệnh viện BM, nhưng không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Xác minh, số khung số máy của xe không có trong cơ sở dữ liệu của cơ quan công an, nên ngày 05/6/2017 cơ quan điều tra đã ra quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với 2 chiếc điện thoại di động thu giữ của D và T là phương tiện liên lạc để mua bán ma túy.

Tại bản cáo trạng số 124/CT- VKS ngày 22/6/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Đặng Viết D về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; Không áp dụng hình phạt

bổ sung ; cho tịch thu tiêu huỷ tang vật của vụ án là 02 gói heroin thu giữ của bị cáo; Tịch thu sung công 02 điện thoại di động và 400.000 đồng thu giữ của bị cáo và người liên quan. Trả lại số tiền 55.000 đồng cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên toà, sau khi xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ như biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, báo cáo bắt giữ, lời khai của người làm chứng, thấy có đủ cơ sở kết luận vào 12 giờ 15 phút ngày 10/3/2017, Đặng Viết D đã mang trong người 02 gói heroin với tổng trọng lượng 0,336 gam để bán cho Nguyễn Văn T. Khi hai bên đang thực hiện hành vi mua bán tại trước công Công viên ND quận C, thành phố Hà Nội thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội bởi lẽ đã trực tiếp xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Xét về nhân thân, năm 2010 bị cáo đã có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đã nhận thức rất rõ về tác hại của ma túy, cũng như đường lối xử lý các tội phạm về ma túy của Nhà nước. Nhưng sau khi ra trại, đã tiếp tục tái nghiện và sẵn sàng nhận lời bán ma túy cho người khác để kiếm lời. Với mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một khoảng thời gian nhất định để cải tạo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời giúp bị cáo cai nghiện triệt để. Khi lượng hình hội đồng xét xử cũng xét việc bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Theo quy định thì ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc tịch thu một phần tài sản. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tang vật của vụ án là 02 gói heroin thu giữ của bị cáo là vật cấm lưu hành, nên phải được tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 02 chiếc điện thoại gồm: 01 điện thoại di động Nokia 6270 màu nâu đen có sim số 0936313936 thu giữ của D và 01 điện thoại 110i màu đen trắng sim số 0926242027 thu giữ của Nguyễn Văn T là phương tiện để hẹn mua ma túy, nên phải được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T là số tiền để mua ma túy, nên được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 55.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên phải được trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định .

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Viết D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

**** Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.***

Xử phạt: ĐẶNG VIẾT D 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/3/2017.

**** Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;***

- Tịch thu tiêu huỷ 02 gói Hêrôin có trọng lượng 0,336 gam trong phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo và giám định viên.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Nokia 6270 màu nâu đen có sim số 0936313936 thu giữ của D và 01 điện thoại 110i màu đen trắng số sim 0926242027 và 400.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 55.000 đồng.

Tang vật hiện đang lưu giữ tại Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 152 GN/THA-CA ngày 22/6/2017 và 2 Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/6/2017.

**** Áp dụng Điều 99, Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự và các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.***

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi liên quan. Người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo về phần quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận bản án:

- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng vắng mặt
- VKSND quận Cầu Giấy + HN
- Tòa án NDTP Hà Nội.
- Công an quận Cầu Giấy + HN
- Chi cục THADS Cầu Giấy.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng TAND quận Cầu Giấy

Nguyễn Thị Hồng Vân